

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 28/02/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN H2ỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Khẹt: Nghề nghiệp giao viên nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thị Hương. Nghề nghiệp giao viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân H2ện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H2ện Mường La tham gia phiên toà:
Phạm Thị Minh Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 và 28 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân H2ện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/HSST – QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo.

Lò Văn D, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2001 tại xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y H2ện Mường La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể: không; Đảng phái: Không; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Lò Văn Uân, sinh năm 1974 và con bà Hoàng Thị Kiểm, sinh năm 1979. Bị cáo chưa có vợ con Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến nay. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Văn D: ông Lò Văn Uân (bố đẻ bị cáo). Địa chỉ: Bản X, xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Vì Thị L, sinh ngày 22/9/2001. địa chỉ: Bản X, xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. có mặt

Người đại diện hợp pháp cho cháu Vì Thị L: ông Vì Văn H (bố đẻ cháu L) địa chỉ: Bản X, xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. có mặt.

Người làm chứng:

1. Cháu Lò Văn H2, sinh ngày 02/6/2001. địa chỉ: Bản Nà Lếch, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lò Văn H2: ông Lò Văn Điều (bố đẻ cháu H2) địa chỉ: Bản X, xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. Ông Nguyễn Hồng Nam- Giáo viên trường Trung học phổ thông H2ện Mường La, là người đại diện hợp pháp của cháu Lò Văn H2. có mặt

2. Cháu Quàng Văn V, sinh ngày 26/6/2001. địa chỉ: Bản Mạ, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Quàng Văn V: ông Quàng Văn Hiên. địa chỉ: Bản X, xã Y, H2ện Mường La, tỉnh Sơn La. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 01/4/2018 D mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobbile của D đến bán cho anh Lại Quang Khang sinh năm 1981, trú tại tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong H2ện Mường La được số tiền 400.000đ sau đó D chi tiêu cá nhân hết 190.000đ còn lại 210.000đ. D rủ Lò Văn Mạnh, sinh năm 1997, trú tại bản Búng, xã Mường Bú, H2ện Mường La góp tiền cùng với D được tổng số tiền 400.000đ (Mạnh góp 190.000đ) đồng thời mượn xe máy của Mạnh để đi mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 17 giờ ngày 02/4/2018 Lò Văn D rủ Lò Văn Long, sinh năm 1985, trú tại bản Hua Nà, Thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La đi mua ma túy, Long đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM (*không nhớ biển số*) phía sau chở Lò Văn D đến nhà người đàn ông dân tộc Thái tên là Mẫn Củng trú tại bản Nong Pi, xã Pi Toong, H2ện Mường La. Khi vào trong nhà, Long hỏi “*Có không, bán cho ít*” Mẫn Củng trả lời “*Có*” sau đó D đưa cho Mẫn Củng 400.000đ, Mẫn Củng nhận tiền của D đồng thời đưa cho Long 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, sau đó Long đưa cho D cầm gói Heroine rồi tiếp tục điều khiển xe chở D về phòng trọ của D ở tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La. Khi về đến phòng trọ của D có Thành và Mạnh đang ở đó, Thành đóng cửa phòng lại, D đi vào trong nhà vệ sinh lấy gói Heroine vừa mua được ra định chia thành các gói nhỏ mục đích để chia cho Mạnh và trả công cho Long, phần còn lại sẽ cùng nhau sử dụng và bán kiếm lời, nhưng chưa kịp sử dụng và bán thì ông Tông Văn Đoàn (chủ nhà trọ) đến đập cửa và nói “*Chúng mày làm gì ở trong đấy? Chúng mày đi về hết đi*” nên Mạnh và Thành bỏ về, còn Long và D ở lại trong phòng, D đi vào nhà vệ sinh tiếp tục chia Heroine thì bị tổ công tác Công an Thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn D khai nhận khoảng tháng 01/2018 (*không nhớ rõ ngày*) Lò Văn D đã bán trái phép cho Quảng Văn V, sinh năm 2001, trú tại bản Mạ, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La 01(một) gói Heroine với số tiền 100.000đ và đến chiều cùng ngày bán cho Lò Văn H2, sinh năm 2001, trú tại bản Nà Léch, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La 01(một) gói Heroine với số tiền 100.000đ, số tiền bán ma túy cho H2 và V có được D đã chi tiêu cá nhân hết. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của Quảng Văn V và Lò Văn H2.

Quảng Văn V và Lò Văn H2. sau khi mua được ma túy H2 và V đều đã mang về và sử dụng hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 02(hai) gói nhỏ được gói bằng giấy ni lon màu hồng bên trong các gói đều chứa cục chất bột màu trắng theo bị cáo khai là heroin và 02 mảnh nilon màu xanh đã bị cắt rời, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu HUAWEL màu vàng GOLD kèm theo 01 sim, 01 thẻ nhớ.

Ngày 03/4/2018, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H2ện Mường La và Viện kiểm sát nhân dân H2ện Mường La, Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và có mặt bị cáo Lò Văn D đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 0,26 gam, lấy ra 0,08 gam ký hiệu D1=0,02 gam, D2=0,06 gam Làm mẫu giám định

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Mường La ra Quyết định trưng cầu giám định số: 38/QĐTCGD đối với số vật chứng thu giữ của Lò Văn D ngày 02/4/2018. Còn lại 0,18 gam ký hiệu là D1A lưu tại kho vật chứng Công an H2ện Mường La.

Tại Kết luận giám định số 452 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu D1, D2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định D1=0,02 gam, D2=0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,26 gam, loại Heroine.

Tại cáo trạng số 90/CT- VKS ngày 17/01/2019 truy tố bị cáo Lò Văn D, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn D đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lò Văn D từ 5 (năm) năm 6(sáu) tháng đến 6(sáu) năm 6(sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lò Văn D – Mua bán trái pháp chất ma túy. Bị bắt ngày 02/4/2018 tại: Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La. Mặt sau phong bì có 06 dòng chữ ký, 06 dòng họ tên của cá thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an H2ện Mường La tại mép giáp lai của phong bì (gồm: Vở phong bì niêm phong cũ + 02 mảnh giấy gói cũ bằng nilon màu hồng + 02 mảnh giấy nilon màu xanh đã bị cắt rời + 0,18 gam heroine).

Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng GOLD kèm theo 01 sim, 01 thẻ nhớ) cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

** Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:*

Trong bản luận cứ bào chữa cho bị cáo người bào chữa cho rằng: Bị cáo Lò Văn D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật kém, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi và sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm r, s, khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 BLHS, áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo và miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Lò Văn D, nhất trí với bài bào chữa, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân H2ện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận khoảng 17 giờ ngày 02/4/2018 Lò Văn D rủ Lò Văn Long, sinh năm 1985, trú tại bản Hua Nà, thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La đi mua ma túy, đến bản Nong Pi, xã Pi Toong, H2ện Mường La. Bị cáo mua 400.000đ, ma túy của Mẫn Cung được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, về sử dụng và bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an Thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Lò Văn D khai nhận vào khoảng tháng 01/2018 bị cáo D đã bán cho Quàng Văn V 01(một) gói heroine với số tiền 100.000đ, và bán cho Lò Văn H2 01 (một) gói với giá 100.000đ.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi 02 (hai) lần “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội 02 (hai) lần , theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 07 (bảy) năm đến 15(mười năm) năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát H2ện Mường La, truy tố đối với bị cáo Lò Văn D, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt. Bị cáo nhận thức hành vi mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, nhưng vì háms lợi bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và được xác định nhân thân không tốt có liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo Lò Văn D khi phạm tội, trong độ tuổi vị thành niên. Nên áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xem xét xử lý đối với bị cáo Lò Văn D

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 0,26 gam heroine sau khi được trích xuất làm mẫu giám định còn lại 0,18 gam heroine. Đây là vật bị cáo dùng trực tiếp phạm tội, vật thuộc quản lý độc quyền, cấm lưu hành. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng GOLD kèm theo 01 sim, 01 thẻ nhớ, tại phiên tòa hôm nay cháu Vì Thị L xác định chiếc điện thoại không phải là của cháu, mà là của bị cáo D và bị cáo cũng thừa nhận chiếc điện thoại là của bị cáo không phải của L vì khi bị bắt và bị thu giữ chiếc điện thoại, bị cáo sợ bị tịch thu nên đã nhờ L nhận hộ là của L và L đã nhận chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng GOLD kèm theo 01 sim, 01 thẻ nhớ, Tại phiên tòa đã làm do chiếc điện thoại không phải là của L mà là của bị cáo D, Do vậy cháu Vì Thị L không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ. Chiếc điện thoại là tài sản cá nhân của bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo

Về nguồn gốc số Heroine D bán cho Quàng Văn V và Lò Văn H2 là do D mua của người phụ nữ tên “Khởi Chíp” trú tại bản Nong Pi, xã Pi Toong H2ện Mường La với số tiền 200.000đ vào đầu tháng 01/2018. Qua xác minh tại địa bàn bản Nong Pi, xã Pi Toong H2ện Mường La có một người phụ nữ tên là Vì Thị Hương, tên gọi khác là “Khởi Chíp” tuy nhiên D xác định không phải người đã bán Heroine cho D vào tháng 1/2018, Vì Thị Hương không thừa nhận đã được bán ma túy cho D. Ngoài lời khai của D, Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La không có tài liệu chứng cứ khác nào chứng minh nên không có căn cứ để xử lý, là có căn cứ cần chấp nhận.

Về nguồn gốc số heroine D bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 02/4/2018 D khai mua của người đàn ông tên Mẫn Cung vào chiều tối ngày 02/4/2018. Qua xác minh tại địa bàn bản Nong Pi, xã Pi Toong, H2ện Mường La có một người tên Cầm Văn Thận, sinh năm 1986 có tên gọi khác là Mẫn Cung, tuy nhiên hiện nay Cầm Văn Thận vắng mặt tại địa phương không biết đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La đã tách hành vi của Cầm Văn Thận để tiến hành xác minh và xử lý khi có đủ căn cứ, là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với Lò Văn Long, sinh năm 1995, trú tại bản Hua Nà, Thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La sau khi biết Lò Văn D bị phát hiện, bắt quả tang. Lò Văn Long đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La đã tiến hành triệu tập Lò Văn Long nhưng đối tượng hiện không có mặt tại địa phương. Do đó Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La tách hành vi của Lò Văn Long để xác minh, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ, là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với Lò Văn Mạnh, sinh năm 1997, trú tại bản Búng, xã Mường Bú, H2ện Mường La, bị cáo D khai là người cho bị cáo D mượn xe máy và góp số tiền 190.000đ, để bị cáo D đi mua Heroine vào ngày 02/4/2018. Qua điều tra xác minh đối với Lò Văn Mạnh, Mạnh không thừa nhận cho D mượn xe và góp tiền như lời khai của D, kiểm tra Mạnh không sử dụng chất ma túy và Mạnh không có xe máy. Ngoài lời khai của D, Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La không có tài liệu chứng cứ nào để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Lò Văn Mạnh, cần chấp nhận.

Đối với Quàng Văn V, sinh năm 2001, trú tại bản Mạ, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La và Lò Văn H2, sinh năm 2001, trú tại bản Nà Lếch, xã Chiềng Lao, H2ện Mường La là người đã mua của Lò Văn D 01 gói Heroine vào đầu tháng 01/2018 với số tiền 100.000đ, số Heroine mua được V, H2 đều đã sử dụng (hít) hết do đó không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Quàng Văn V, Lò Văn H2. Ngày 11/7/2018 Cơ quan điều tra Công an H2ện Mường La ra quyết định xử lý hành chính đối với Quàng Văn V và Lò Văn H2 là có căn cứ, là có căn cứ cần chấp nhận.

[7]Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của H2ện, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn D, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”

Xử phạt Lò Văn D 05(năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 02/4/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lò Văn D – Mua bán trái pháp chất ma túy. Bị bắt ngày 02/4/2018 tại: Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, H2ện Mường La. Mặt sau phong bì có 06 dòng chữ ký, 06 dòng họ tên của cá thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an H2ện Mường La tại mép giáp lai của phong bì (gồm: Vở phong bì niêm phong cũ

+ 02 mảnh giấy gói cũ bằng nilon màu hồng + 02 mảnh giấy nilon màu xanh đã bị cắt rời + 0,18 gam heroine).

Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEL màu vàng GOLD kèm theo 01 sim, 01 thẻ nhớ) cho bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2019 giữa Công an H2ện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự H2ện Mường La).

3. Về án phí:

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 28/2/2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an H2ện Mường La:2
- Bị cáo:1
- người ĐDHP cho bị cáo:1
- Người bào chữa cho bị cáo:1
- Trại giam:1
- Chi cục THADS H2ện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an H2ện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Chi cục THADS H2ện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND H2ện Mường La;
- Công an H2ện Mường La;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS H2ện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

